



**DANH SÁCH SINH VIÊN THI LẠI HỌC KỲ HK I NĂM HỌC 2023-2024
(TRƯỜNG HỢP CÓ LÝ DO CHÍNH ĐÁNG ĐƯỢC DUYỆT)**

STT	Mã SV	Họ	Tên	Mã HP	Mã HLP	Tên HP	Ghi chú
1	2152210022	Nguyễn Thị	Thanh	0101000932	010100093201	Đọc - Viết 6	Tự luận
2	2153410075	Lê Thị	Trang	0101000013	010100001307	Pháp luật hàng không	Trắc nghiệm online
3	2153410075	Lê Thị	Trang	0101000109	010100010907	Kinh tế lượng	Tự luận
4	2153410075	Lê Thị	Trang	0101000181	010100018103	Cơ sở hạ tầng Cảng HK	Trắc nghiệm online
5	2153410078	Ngô Thanh	Thảo	0101000131	010100013104	Kinh tế vận tải hàng không	Tự luận
6	2153410114	Đỗ Trần Phương	Anh	0101000496	010100049601	Quản trị kinh doanh quốc tế	Tự luận
7	2153410129	Phạm Tuấn	Khang	0101000181	010100018101	Cơ sở hạ tầng Cảng HK	Trắc nghiệm online
8	2153410161	Dương Công	Định	0101000013	010100001306	Pháp luật hàng không	Trắc nghiệm online
9	2153410429	Võ Ngọc	Quỳnh	0101000013	010100001306	Pháp luật hàng không	Trắc nghiệm online
10	2250000180	Nguyễn Nhật	Tân	0111001158	011100115801	Cơ học đất	Trắc nghiệm online
11	2252210086	Nguyễn Sơn	Trà	0111000244	011100024401	Chữ nghĩa xã hội khoa học	Trắc nghiệm online
12	2253440051	Võ Hà	Anh	0111000016	011100001602	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Trắc nghiệm online
13	2254810067	Nguyễn Văn	Cường	0101000854	010100085404	Lập trình Web	Trắc nghiệm online
14	2254810190	Phạm Thị	Oanh	0101000016	010100001601	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Trắc nghiệm online
15	2255120100	Đặng Vĩ	Quốc	0111000148	011100014804	Cơ sở điều khiển tự động	Tự luận
16	2255130004	Phan Đăng	Phúc	0111000095	011100009502	Kỹ thuật lập trình	Trắc nghiệm online
17	2255130004	Phan Đăng	Phúc	0111000146	011100014603	Điện tử công suất	Trắc nghiệm online
18	2255200059	Hoàng Đạt	Dũng	0111000148	011100014806	Cơ sở điều khiển tự động	Tự luận
19	2258130047	Đỗ Thị Kim	Chi	0101000104	010100010407	Kinh tế vi mô	Trắc nghiệm online
20	2258130063	Hồ Thị Quỳnh	Trâm	0101000221	010100022102	Nghệ vụ hướng dẫn du lịch	Tự luận
21	2258130079	Lê Tú	Uyên	0101000016	010100001601	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Trắc nghiệm online
22	2258130089	Lê Thị Kim	Nguyên	0101000807	010100080703	Địa lý du lịch	Tự luận
23	2258130107	Trần Thị Thúy	Duy	0101000221	010100022101	Nghệ vụ hướng dẫn du lịch	Tự luận
24	2258420051	Nguyễn Khánh	Phương	0111001424	011100142401	Thiết bị giám sát và trang thiết bị điều hành bay	Trắc nghiệm online
25	2258420087	Lê Mỹ	Hiền	0111000339	011100033901	Hệ thống thông tin, liên lạc HK	Trắc nghiệm online
26	2331310007	Lê Ngọc Thúy	Vy	0101000746	010100074601	Triết học Mác Lênin	Trắc nghiệm online

27	2331310227	Ngô Phương	Uyên	0101000746	010100074602	Triết học Mác Lênin	Trắc nghiệm online
28	2331310269	Vũ Phương Ngọc	Minh	0101000177	010100017705	Lý thuyết xác suất - thống kê	Trắc nghiệm online
29	2331520111	Nguyễn Tuấn	Duy	0111000640	011100064001	Kỹ thuật điện	Trắc nghiệm online
30	2331540326	Nguyễn Huỳnh Bảo	Hoàng	0101000003	010100000316	Pháp luật đại cương	Trắc nghiệm online
31	2331710151	Nguyễn Thủy	An	0111000746	011100074606	Triết học Mác Lênin	Trắc nghiệm online
32	2331720018	Cao Cúc Trà	My	0101000842	010100084201	Độc - Viết 1	Tự luận
33	2331720113	Vũ Đình Minh	Trí	0101000842	010100084203	Độc - Viết 1	Tự luận
34	2331730014	Phạm Thị Kim	Chi	0101000177	010100017714	Lý thuyết xác suất - thống kê	Trắc nghiệm online
35	2331730107	Nguyễn Kiều	Ngân	0101000746	010100074605	Triết học Mác Lênin	Trắc nghiệm online

Lập bảng



Dương Gia Bảo

Tp. HCM, ngày 19 tháng 12 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



Cổ Tấn Anh Vũ